

Số: 1001 /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 03 tháng 5 năm 2013

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	
CÔNG VĂN ĐẾN	
SỐ	NGÀY
.....	
T.M.T	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	SỐ
.....	
Ngày	
.....	

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy
ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989; Luật Sửa đổi, bổ sung một
số điều của Luật Báo chí ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2008 của Chính
phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy
định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện
tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 24/01/2013 của Chủ tịch UBND
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
hoạt động chính thức trên mạng Internet;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 23/4/2013 của Chủ tịch UBND
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập Hội đồng biên tập hệ thống cổng thông
tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 23/4/2013 của Chủ tịch UBND
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc thành lập Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh
Bà Rịa – Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số
38/TTr-STTTT ngày 26 tháng 12 năm 2012 và Tờ trình số 16/TTr-STTTT ngày
26/4/2013 về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh
Bà Rịa- Vũng Tàu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Cổng thông
tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Quy chế gồm có 5 Chương, 21 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh, Trưởng Ban biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, các cơ quan, doanh nghiệp và cá nhân tham gia cung cấp, trao đổi thông tin trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục kiểm văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Ban XD đảng;
- MTTQ- Đoàn thể;
- Đài phát thanh và truyền hình tỉnh;
- PVP, các CV;
- Phòng Hành chính-Tổ chức;
- Phòng Nghiên cứu tổng hợp;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT, CNTT.



Trần Minh Sanh

QUY CHẾ

Hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1001 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2013
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về cách thức tổ chức và quản lý vận hành của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu trên mạng Internet; bao gồm việc tiếp nhận, biên tập, cung cấp thông tin, cung cấp dịch vụ hành chính công và giao tiếp với công dân trên mạng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; các cơ quan báo chí, các tổ chức đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân tự nguyện tham gia khai thác và sử dụng dịch vụ của Cổng thông tin điện tử.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là Cổng thông tin điện tử) là điểm truy cập duy nhất của các cấp chính quyền tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trên môi trường mạng Internet; liên kết, tích hợp các kênh thông tin, các dịch vụ và các ứng dụng mà qua đó người dùng có thể khai thác, sử dụng và cá nhân hóa việc hiển thị thông tin.

2. Trang thông tin điện tử thành phần là các Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được tích hợp vào Cổng thông tin điện tử để cung cấp thông tin, dữ liệu cho Cổng thông tin điện tử. Các Trang thông tin điện tử thành phần của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bao gồm: Trang thông tin điện tử của UBND Tỉnh, các Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, các Trang thông tin điện tử của ủy ban nhân dân cấp huyện và các Trang thông tin điện tử phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đặc thù của một số cơ quan, đơn vị hành chính cấp tỉnh.

3. Hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là một tập hợp có hệ thống bao gồm Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các Trang thông tin điện tử thành phần.

4. Trang web là từ dùng chung để nói đến Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử trong Hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5. Hệ thống kỹ thuật là từ dùng để nói đến hệ thống các đường truyền viễn thông, máy móc, trang thiết bị, phần mềm, cơ sở dữ liệu đã được tạo lập tại một cơ quan, đơn vị phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 3. Tên miền truy cập của các Trang web

1. Tên miền Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là tên miền cấp 3 sử dụng tên đầy đủ của tỉnh bằng tiếng Việt không dấu: www.baria-vungtau.gov.vn.

2. Các Trang thông tin điện tử thành phần dùng tên miền cấp 4, được đặt tên theo cách sau đây:

a) Nếu Trang thông tin điện tử thành phần là Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị thì dùng tên viết tắt của cơ quan, đơn vị bằng tiếng Việt không dấu hoặc tiếng Anh theo dạng: tencoquan.baria-vungtau.gov.vn. Ví dụ: Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ đặt tên miền là sonoivu.baria-vungtau.gov.vn, Trang thông tin điện tử Thành phố Vũng tàu đặt tên miền là vungtau.baria-vungtau.gov.vn,...

b) Nếu Trang thông tin điện tử thành phần là Trang thông tin điện tử phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đặc thù thì dùng từ viết tắt bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh để thể hiện nhiệm vụ chuyên môn đó, ghép với phần đuôi của tên miền Cổng thông tin điện tử. Ví dụ: Trang dữ liệu công báo của Tỉnh đặt tên miền là: congbao.baria-vungtau.gov.vn, Trang thông tin điện tử cải cách hành chính đặt tên miền là cchc.baria-vungtau.gov.vn, Trang thông tin điện tử thi đua khen thưởng đặt tên miền là tdkt.baria-vungtau.gov.vn.

Điều 4. Vai trò của các Trang web

1. Cổng thông tin điện tử có vai trò là cổng tích hợp thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước trên phạm vi địa bàn của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và được tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến của tất cả cơ quan nhà nước của tỉnh; làm đầu mối kết nối mạng thông tin hành chính điện tử của tỉnh trên Internet, tích hợp thông tin từ Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh để bảo đảm cho tổ chức và cá nhân có thể tìm kiếm và khai thác thông tin trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng cung cấp các thông tin hoạt động và thông tin chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; cung cấp các chủ trương, chính sách của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội.

3. Trang thông tin điện tử của sở, ban, ngành có chức năng là cổng tích hợp thông tin của toàn ngành, lĩnh vực do cơ quan quản lý và được tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến của tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

4. Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện có chức năng là cổng tích hợp thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước trên phạm vi địa bàn của địa phương và được tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến của tất cả cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã.

5. Trang thông tin điện tử phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đặc thù có chức năng cung cấp thông tin, dữ liệu của các lĩnh vực chuyên môn đặc thù.

6. Thông tin đăng tải trên các Trang web là thông tin chính thống của các cơ quan nhà nước của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trên môi trường mạng.

Điều 5. Cơ quan quản lý hoạt động các Trang web

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm quản lý, bảo đảm hoạt động thường xuyên, mở rộng và phát triển Cổng thông tin điện tử; đồng thời chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về những vấn đề liên quan đến kỹ thuật và nội dung của Cổng thông tin điện tử.

2. Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm quản lý hoạt động của Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố quản lý hoạt động Trang thông tin điện tử của đơn vị mình và Trang thông tin điện tử phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đặc thù mà đơn vị mình làm thường trực. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm ban hành Quy chế hoạt động các Trang thông tin điện tử do cơ quan, đơn vị mình quản lý.

4. Thủ trưởng các đơn vị quản lý Trang web có trách nhiệm chỉ đạo cập nhật thông tin đầy đủ và kịp thời lên Trang web theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung và tính chính xác của các thông tin trên Trang web do đơn vị mình quản lý.

Điều 6. Thông tin trên Cổng thông tin điện tử

Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử được thể hiện bằng các hình thức: văn bản, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa....Nội dung đăng tải bao gồm:

1. Giới thiệu về quê hương, con người Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp của tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Tin tức thời sự, sự kiện trong tỉnh, trong nước và quốc tế trên cơ sở khai thác, chọn lọc và tổng hợp thông tin từ các kênh thông tin khác.

4. Thông tin quy hoạch, định hướng phát triển, hoạt động đầu tư, thông tin quảng bá.

5. Tiếp nhận ý kiến và trao đổi hai chiều giữa chính quyền của tỉnh và công dân.

6. Lấy ý kiến đóng góp của nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

7. Liên kết các Trang Thông tin điện tử thành phần để cung cấp thông tin về: hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; các dịch vụ hành chính công; các cơ sở dữ liệu phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin cần phổ biến của các ngành; thông tin hoạt động từ các cơ quan nhà nước trong tỉnh;...

8. Liên kết Trang thư tín điện tử của tỉnh.

9. Các thông tin khác (theo quy định của pháp luật).

Điều 7. Các cơ quan, đơn vị tham gia Cổng thông tin điện tử

Các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện cung cấp, trao đổi thông tin trên Cổng thông tin điện tử bao gồm:

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị).

2. Các cơ quan báo chí, các tổ chức, Ban đảng, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, cá nhân (sau đây gọi tắt là các tổ chức, cá nhân).

Điều 8. Những hành vi bị cấm khi tham gia Cổng thông tin điện tử

1. Lợi dụng Cổng thông tin điện tử nhằm mục đích:

a) Chống lại nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân; tuyên truyền chiến tranh xâm lược; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo; tuyên truyền kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan; phá hoại tuần phong, mỹ tục của dân tộc.

b) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác đã được pháp luật quy định.

c) Đưa các thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

d) Lợi dụng Internet để quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hoá, dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật.

2. Gây rối, phá hoại hệ thống thiết bị và cản trở trái pháp luật việc quản lý, cung cấp, sử dụng các dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet.

3. Đánh cắp và sử dụng trái phép mật khẩu, khoá mật mã và thông tin riêng của các tổ chức, cá nhân trên Internet.

**CUNG CẤP, TIẾP NHẬN VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**Điều 9. Yêu cầu chung về cung cấp, tiếp nhận và lưu trữ thông tin trên
Công thông tin điện tử**

1. Việc cung cấp thông tin trên Công thông tin điện tử phải tuân thủ nguyên tắc cung cấp thông tin theo quy định tại Điều 5 Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Thông tin trên Công thông tin điện tử phải đảm bảo đa dạng, phong phú về nội dung và bao quát trên nhiều lĩnh vực, kịp thời và phù hợp với thực tế, đáp ứng nhu cầu tìm kiếm, trao đổi và cập nhật của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

3. Thông tin đăng tải trên Công thông tin điện tử phải thông qua sự kiểm duyệt của Ban biên tập Công thông tin điện tử.

4. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin đăng tải lên Công thông tin điện tử theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình. Việc cung cấp thông tin phải đảm bảo tính chính xác, kịp thời và không trái quy định của pháp luật. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định.

5. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình, các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tiếp nhận và trả lời các câu hỏi hoặc phản ánh của tổ chức, cá nhân do cơ quan quản lý Công thông tin điện tử chuyển đến.

6. Thống nhất sử dụng Bộ mã ký tự chữ Việt Unicode theo tiêu chuẩn 6909:2011 trong việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên công thông tin điện tử.

Điều 10. Quy trình biên tập thông tin trên Công thông tin điện tử

1. Quy trình biên tập thông tin trên Công thông tin điện tử tối thiểu phải bao gồm 03 bước là: cập nhật tin, biên tập tin và duyệt tin.

2. Trưởng Ban biên tập Công thông tin điện tử phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong Ban biên tập và là người chịu trách nhiệm về thông tin cuối cùng được đăng tải lên Công thông tin điện tử.

Điều 11. Thời hạn cung cấp, xử lý và lưu trữ thông tin

1. Thời hạn cung cấp và xử lý thông tin trên Cổng thông tin điện tử thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định 43/2011/NĐ-CP ngày 13/06/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước

2. Lưu trữ thông tin: thời hạn lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật hiện hành về công tác lưu trữ.

Điều 12. Yêu cầu về cung cấp dịch vụ công trực tuyến

1. Thông tin về dịch vụ công trực tuyến phải được cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa kịp thời ngay sau khi có sự thay đổi.

2. Cổng thông tin điện tử phải liên kết, tích hợp thông tin dịch vụ công trực tuyến từ các Trang thông tin điện tử thành viên tạo thành một đầu mối thông tin được tổ chức, phân loại theo ngành, lĩnh vực để thuận tiện cho việc khai thác sử dụng.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC QUẢN LÝ CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Điều 13. Hội đồng biên tập Hệ thống cổng thông tin điện tử

1. Hội đồng biên tập Hệ thống cổng thông tin điện tử (sau đây gọi tắt là Hội đồng biên tập) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thành phần gồm có:

a) Chủ tịch hội đồng là Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công nghệ thông tin.

b) Hai Phó chủ tịch, trong đó Phó chủ tịch thường trực là Thủ trưởng cơ quan quản lý Cổng thông tin điện tử.

c) Các thành viên khác của Hội đồng biên tập là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh.

2. Hội đồng biên tập có nhiệm vụ:

a) Định hướng nội dung thông tin đăng tải trên Hệ thống cổng thông tin điện tử của Tỉnh.

b) Nghiên cứu, đề xuất với UBND tỉnh về các biện pháp nâng cao chất lượng thông tin của các Trang web trong Hệ thống cổng thông tin điện tử của Tỉnh, đặc biệt là việc thực hiện cung cấp các dịch vụ công.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố thực hiện việc cung cấp, cập nhật thông tin đầy đủ, chính xác,

kịp thời trên Cổng thông tin điện tử và các Trang thông tin điện tử thành phần theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Ban biên tập Cổng thông tin điện tử

1. Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử (sau đây gọi tắt là Ban biên tập) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thành phần gồm có Trưởng ban, Phó trưởng ban và các thành viên.

Trưởng Ban biên tập là Thủ trưởng cơ quan quản lý Cổng thông tin điện tử. Việc tổ chức và phân công nhiệm vụ các thành viên Ban biên tập do Trưởng Ban biên tập quyết định.

2. Ban biên tập có nhiệm vụ:

a) Định hướng thông tin cho Cổng thông tin điện tử; chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

b) Tổ chức thu thập, biên tập và xử lý thông tin; đảm bảo cập nhật kịp thời, chính xác thông tin được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử theo đúng quy định pháp luật;

c) Tổ chức mạng lưới cộng tác viên để cung cấp thông tin theo định hướng tuyên truyền của tỉnh.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc quản lý, cung cấp và trao đổi thông tin trên Cổng TTĐT tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

đ) Lập dự trù kinh phí hàng năm phục vụ hoạt động của Ban biên tập và chi trả chế độ nhuận bút cho tin bài, ảnh đăng tải trên Cổng thông tin điện tử.

3. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban biên tập có thể thành lập Tổ chuyên viên giúp việc để thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ về kỹ thuật cho Ban biên tập. Thành phần và nhiệm vụ cụ thể của Tổ chuyên viên giúp việc do Trưởng Ban biên tập quyết định.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Đề xuất và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc mở rộng kênh thông tin, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, các dịch vụ nội dung số và điều kiện kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng nội dung thông tin của Cổng thông tin điện tử.

b) Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, vận hành Cổng thông tin điện tử, bảo đảm khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ hiện có; quản trị hệ thống kỹ thuật, đảm bảo các điều kiện cho việc thu thập, đăng tải, lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh được thông suốt, hiệu quả, chất lượng; thường xuyên kiểm tra, đề xuất

nâng cấp, chỉnh sửa Cổng thông tin điện tử cho phù hợp với nhu cầu thực tế; bảo đảm an toàn thông tin và dữ liệu của Cổng thông tin điện tử theo quy định.

c) Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong việc xây dựng, duy trì hoạt động và nâng cấp Cổng thông tin điện tử theo quy định.

d) Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, trong quản lý, cung cấp, lưu trữ thông tin trên các Trang web trong Hệ thống Cổng thông tin điện tử.

đ) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, tổ chức lập kế hoạch nâng cấp các Trang thông tin điện tử thành viên để cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử hoạt động hiệu quả.

e) Phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù kinh phí nhằm duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

g) Chi trả nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu tác phẩm, thù lao cho các công việc có liên quan đến Cổng thông tin điện tử theo quy định.

h) Định kỳ hàng quý, năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai dịch vụ công trực tuyến và tình hình hoạt động của các Trang web trong Hệ thống Cổng thông tin điện tử.

Điều 16. Trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia Cổng thông tin điện tử

1. Trách nhiệm, quyền hạn của thủ trưởng các cơ quan quản lý Trang thông tin điện tử thành phần:

a) Bố trí nhân lực và bảo đảm điều kiện để Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình hoạt động có hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, đề xuất kế hoạch duy trì, nâng cấp hệ thống kỹ thuật của cơ quan, đơn vị mình nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin và dịch vụ công trên mạng.

b) Tổ chức thực hiện việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình theo quy định.

c) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ của cơ quan, đơn vị mình trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin do Cổng thông tin điện tử gửi đến theo quy định tại Quy chế này và các quy định có liên quan.

d) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê theo quy định.

2. Quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham gia Cổng thông tin điện tử:

a) Được khai thác các thông tin cần thiết trên Cổng thông tin điện tử để phục vụ cho nhu cầu hoạt động phi lợi nhuận của các tổ chức, cá nhân. Khi sử dụng tin, bài, ảnh trên Cổng thông tin điện tử phải ghi rõ “Theo Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu” hoặc “Theo <http://www.baria-vungtau.gov.vn>”. Các tổ chức, cá nhân sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử vì mục đích sinh lợi phải có sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan quản lý Cổng thông tin điện tử bằng văn bản.

b) Các cá nhân cung cấp tin, bài, ảnh, và các thông tin phù hợp với yêu cầu nội dung của Cổng thông tin điện tử, được Ban biên tập kiểm duyệt và đăng tải sẽ được hưởng chế độ nhuận bút theo quy định hiện hành.

c) Có quyền phản ánh với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Ban biên tập Cổng thông tin điện tử về chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử.

Chương IV

KINH PHÍ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử được cân đối trong dự toán chi ngân sách hằng năm của cơ quan quản lý Cổng thông tin điện tử và từ các nguồn thu và huy động khác (nếu có).

2. Kinh phí duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử được sử dụng cho các nhiệm vụ sau:

a) Đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị để bảo đảm hoạt động của Cổng thông tin điện tử;

b) Thuê, nâng cấp đường truyền kết nối Internet để Cổng thông tin điện tử;

c) Mua, nâng cấp bản quyền phần mềm hệ thống và phần mềm an ninh mạng;

d) Nâng cấp, phát triển Cổng thông tin điện tử;

đ) Quản lý, vận hành Cổng thông tin điện tử;

e) Chi trả thù lao, nhuận bút cho việc cung cấp, biên tập thông tin trên Cổng thông tin điện tử;

g) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động Cổng thông tin điện tử.

3. Mức chi, chế độ chi được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 18. Chế độ báo cáo và kiểm tra

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; thống kê, đánh giá kết quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; định kỳ 6 tháng và hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để đánh giá và chỉ đạo.

Điều 19. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tập thể thực hiện tốt Quy chế này, có nhiều đóng góp cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử và các Trang thông tin điện tử thành phần, tùy theo thành tích cụ thể, được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Cá nhân, tập thể nào làm trái với các quy định của văn bản này và các quy định của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Xử lý vi phạm

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Tổ chức thực hiện

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề, phát sinh vướng mắc các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



CHỦ TỊCH *[Signature]*

Trần Minh Sanh